

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM BẢNG  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST  
Ngày 07-5-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Tuấn Anh và bà Nguyễn Thị Khánh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2021/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo **Lô Văn P**, sinh năm 1985; nơi ĐKKHKT: Bản X, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn S, xã Nh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lô Văn S và bà Quang Thị M; vợ: Vi Thị E (Đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2009; tiền án: Ngày 26/02/2019 Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 24/12/2020, tạm giam ngày 02/01/2021. Có mặt.

***\* Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Vắng mặt và có gửi bản bào chữa.

***\* Người làm chứng:***

- Anh Dư Văn A, sinh năm 1973; Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1972. Điều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2020, Lô Văn P,

sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn S, xã Nh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam gọi điện và hẹn gặp một người thanh niên tên H ở xã Đ, huyện Kim Bảng đến khu công nghiệp Đ IV thuộc thôn Th, xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để mua ma túy. Sau đó, P đi bộ từ phòng trọ ở thôn S, xã Nh, huyện Kim Bảng tới nơi hẹn thì gặp người thanh niên tên H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng đi đến. Gặp H, P nói: "Đề tao một cái một trăm", người thanh niên nói: "Đưa tiền đây". P lấy tờ tiền Polime mệnh giá 200.000đồng đưa cho H. H cầm tiền rồi đưa lại cho P 100.000đồng và 01 gói nhỏ bên ngoài bọc lớp giấy trắng có in chữ mực đen. P cầm và cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái và đi bộ về phòng trọ thì bị Công an xã Đại Cương bắt quả tang, còn H đi đâu P không biết.

Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy màu trắng có in chữ bằng mực màu đen thu tại túi quần phía trước bên trái của Lô Văn P được niêm phong ký hiệu QT01. Thu 02 tờ tiền Polime mệnh giá 50.000đồng được niêm phong ký hiệu QT02. Thu tại túi áo khoác phía trước bên trái của P 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màn hình cảm ứng bị vỡ được niêm phong ký hiệu QT03. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của P tại thôn S, xã Nh, huyện Kim Bảng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 259/PC09-MT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1228g, loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo khai nhận đã mua của một thanh niên tên H ở xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Tuy nhiên bị cáo không biết họ, tên tuổi, địa chỉ và không nhớ đặc điểm nhận dạng của người đó nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSKB ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lô Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lô Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lô Văn P 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 24/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn có số 259/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, màn hình cảm ứng bị vỡ. Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đồng. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo. Chủ tọa phiên tòa công bố nội dung bản bào chữa của người bào chữa. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội

của Viện kiểm sát, bản bào chữa của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Lô Văn P thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại khu công nghiệp Đ IV thuộc thôn Th, xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang Lô Văn P, sinh năm 1985, nơi ĐKHKTT: Bản X, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn S, xã Nh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đang tàng trữ trái phép 0,1228g Heroine với mục đích sử dụng. Hành vi đó của Lô Văn P đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép 0,1228g Heroine tại túi quần phía trước bên trái với mục đích sử dụng là trái phép, gây nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm trong xã hội.

[3] Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, biết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo là lao động tự do, không có tài sản, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Lô Văn P khai nhận mua của một thanh niên tên H ở xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Tuy nhiên bị cáo không biết họ, tên tuổi, địa chỉ và không nhớ đặc điểm nhận dạng của người đó nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ xác minh làm rõ.

[7] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn có số 259/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, màn hình cảm ứng bị vỡ là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc để mua ma túy sử dụng nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước. Số tiền 100.000đồng là tiền hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo quy định Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Lô Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lô Văn P 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 24/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong nguyên vẹn có số 259/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, màn hình cảm ứng bị vỡ. Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000đồng. (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng và ủy nhiệm chi ngày 10/3/2021).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lô Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Nguyệt**

